

Ông Thiệu tể chức ngày 21-4-1975, khoảng bốn năm ngày sau, hai ông Thiệu, Khiêm ra đi tìm phi trường Tân Sơn Nhất trước sự cấm phẫn của mọi người.

Giới pháp cuối cùng.

Phó Tổng thống Trần Văn Hương lên thay TT Thiệu bốn năm ngày bốn ngày rồi với đến bào và hiện tình đất nước trên đài phát thanh Sài Gòn, bốn ngày giằng co t mệt, thê than, đau khổ, ông vừa nói vừa khóc.

“Tôi xin nói thật với đến ng bào, tình hình hiện nay vô cùng bi đát... Đến ng bào cũng đã biết các vùng Miền vùng Hai miền Trung đã hoàn toàn tan rã, vùng Ba, vùng Bốn cũng nay cũng đã bị nhieu sự mệt. Rồi nay mai đây nhieu ng trăn đánh sự mệt sét sự mệt xuông đây và rồi Thiệu đô Sài Gòn này sẽ thành cái núi xuống sông máu. Tôi đã nghĩ đến cái cảnh núi xuống sông máu rồi và đã bàn với anh Dương Văn Minh, tôi có nói với anh nhieu về “Bây giờ tôi bàn giao chính quyền cho anh, nhieu ng bàn giao đến anh tìm cái gì pháp hòa bình cho đất nước chúng ta bàn giao cho anh đến anh đến hàng thì bàn giao làm gì. Hãy thôi!”



Giữa ông già run run, thê m não, ông khóc thật tình khi nghĩ đến cái viễn cảnh núi xuống sông máu của Sài Gòn, nhieu ng thì ng khóc não nùng của ông đã gieo kinh hoàng vào lòng mọi người. Bàn dân thiên hạ ai nấy hân hoan phách siêu, hân không khi nghĩ mình khiếp sợ khi thấy mọi người bị mệt quỵ ngã đã đến nói huân cho tất trên làn sóng điện. Đến với người Sài Gòn nay chỉ có thể xác là còn sống, tâm hồn coi nhieu đã chết.

Tin ông Dương Văn Minh sẽ đến chức lên làm Tổng Thống thay thế ông Trần Văn Hương không còn là nhieu ng rồi đến đến đến, chính ông Hương đã nói thê ng ra trên đài phát thanh.

Chiều ngày 28-4-1975, đài phát thanh Sài Gòn thông trình buổi bàn giao chức với Tổng thống giữa hai ông Trần Văn Hương và Dương Văn Minh tại dinh Độc Lập, nhieu người xuống ngôn viên

bên ng môt giở ng bị quan nào n nói.

-Thưa quý vị, chúng tôi đang theo dõi đ t t ng thu t cùng quý vị bu i l bàn giao l ch s ngày hôm nay. Thưa quý vị, bu tr i hôm nay r t là u ám, y nh hoàn c nh đ t n c c a chúng ta hi n nay. Trong lúc này đang có nh ng ti ng s m sét n r n trên không, bu tr i hôm nay th t thê l ng, thưa quý vị tình hình đ t n c chúng ta cũng vô cùng m đ m.

M t lúc sau l bàn giao đi n ra trong bu không khí bu n t g ng g o, ông D ng Văn Minh bên giở ng ch m chãi g i ông Tr n Văn H ng bên th y. Đ i v i phía C ng Hòa Mi n Nam ông kêu g i tinh th n hòa gi i dân t c, và bên giở ng ôn t n, t t n ông khuyên nh nhân dân.

“- Xin đ ng bào đ ng v i b n c ra đi mà hãy l i v i quê cha đ t t c a mình.”

Báo chí xu t b n chi u nay đăng hình ông D ng Văn Minh m c áo vét, th t ca vát, t i c i v i hàng ch l n “Đ i T ng D ng Văn Minh C u Qu c, ông D ng Văn Minh luôn t ra là ng i c a dân t c”. Nh ng trang báo c g ng tr n an, lên giây cót tinh th n ng i dân Th đ v vào gi phút chót, nh ng m t lúc sau nhi u ti ng n kinh thiên đ ng đ a t phía phi tr ng Tân S n Nh t rung chuy n c thành ph Sài Gòn, m y chi c ph n l c c A-37 đang chú xu ng ném bom phi tr ng Tân S n Nh t, t i Phú Nhu n ng i ta nhìn th y c hình nh ng trái bom y nh nh ng h t đ u đang r i xu ng.

Ch ng hai m i phút sau, m t chi c quay v phía dinh Đ ĩc L p v a bay v a nhào l n đ tránh đ n, phía dinh có ti ng súng b n lên đ d i. Ngoài ph nh ng ng i hi u k đ ng coi bên đ ng h t h n b ch y tán lo n. M y chi c khác l ng l ng bay v phía tây b c trong khi cao x b n B ch Đ ng b n n lên n l p b p bên d i máy bay.

Phía đài phát thanh có nhi u ti ng súng và nh ng ti ng n nh l u đ n. Khi y ông D ng Văn Minh lên ti ng trên radio cho bi t năm phi c l ném bom phi tr ng Tân S n Nh t. Đúng b y gi đài BBC đ c b n tin tóm t t v tình hình Vi t Nam, ng i x ng ngôn viên nh n m nh t ng câu t ng ch .

“- Hôm nay i Sài Gòn ông D ng Văn Minh đ c c lên gi ch c v quy n T ng th ng thay

thông ông Trần Văn H&#ng đã chu&#n b&# cho m&#t cu&#c đ&#u hàng.

– Năm phi c&# ã ném bom phi tr&#ng Tân Sơn Nh&#t.

– Nhi&#u lo&#t súng n&# ã i Sài Gòn không bị t thu&#c bên nào.”

Qua ph&#n bình luận và nh&#n đ&#nh ng&#&#i x&#ng ngôn cho bi&#t ã bàn giao ch&#c v&# Tô ng th&#ng t&#i Dinh Đ&#c ã p ch&#ng t&# cho th&#y s&# tan rã c&#a chính quy&#n Sài Gòn, ng&#&#i dân Th&# đô đang t&# ch&# lo s&# đ&#n ch&# h&#t ho&#ng. M&#t lúc sau trong ph&#n bình luận ng&#&#i x&#ng ngôn viên nói b&#ng m&#t gi&#ng m&#a mai cay đ&#ng.

“Ng&#&#i M&# đang chu&#n b&# rút lui êm th&#m, h&# c&# g&#ng b&#ng m&#i cách đ&# g&# gìn th&# d&#n dù ph&#i tháo ch&#y nh&#ng Hà N&#i ã i ra s&#c làm cho ng&#&#i M&# ph&#i b&# b&# m&#t đ&#n cùng đ&# còn rêu rao cho c&# Á châu đ&#c th&#y...”

Di&#n ti&#n c&#a tình hình.

Cũng vào kho&#ng th&#i gian này m&#&#i năm v&# tr&#c ng&#&#i M&# b&#t đ&#u đ&# quân vào nam Vi&#t Nam. Tháng t&# 1969, Westmoreland t&#i Hoa K&# cho bi&#t n&#u M&# không đ&# quân vào mi&#n Nam Vi&#t Nam gi&#a 1965 thì s&# m&#t trong 6 tháng. Quân s&# M&# t&#i Vi&#t Nam tăng nhanh t&# 184,300 ng&#&#i năm 1965 lên 385,300 ng&#&#i năm 1966... và cao đ&#m là 536,100 năm 1968. B&#c Vi&#t cùng lúc gia tăng xâm nh&#p. H&# tăng nhân l&#c t&# 180 ngàn năm 1964 lên t&#i 261 ngàn trong năm 1967. K&# ho&#ch “đánh c&#m ch&#ng, đánh cho nó s&#” đ&# h&#m đ&#a BV ph&#i vào bàn h&#i ngh&# c&#a McNamara-Johnson đã không đ&#t m&#c đích mà trái ãi còn thúc đ&#y phong trào ph&#n chi&#n lên cao, nh&#t là sau Tô t M&#u thân 1968.

Năm 1969 Nixon lên làm t&#ng th&#ng th&#a h&#ng gia tài đ&# nát do Johnson và McNamara đ&# ãi khi mà phong trào ph&#n chi&#n đã lên r&#t cao. M&#c dù h&#a h&#n trong khi tranh c&# s&# rút quân v&# n&#&#c trong danh đ&# nh&#ng Nixon v&#n n&# ãc tìm m&#i cách b&#o v&# Vi&#t Nam ch&#ng ãi s&# gia tăng c&#ng đ&# chi&#n tranh xâm l&#c c&#a BV. Khác v&#i Johnson tr&#c đây vào nh&#ng năm đ&#u cu&#c chi&#n 1964, 1965 đ&#&#c qu&#c h&#i &#ng h&#, Nixon ngày càng b&# Qu&#c h&#i gây khó khăn tr&#ng&#i vì cu&#c chi&#n t&#i đ&#t nhà lên cao đ&# đ&#i. M&#c dù giúp VNCH đánh qua các căn c&# h&#u c&#n BV t&#i

Mên Lào nh ng b ch ng đ i d d i t i M nên không đ t đ c k t qu mong mu n t i m t tr n H Lào.

Năm 1972 Nixon giúp VNCH đ y lui cu c xâm lă ng t c a BV trong tr n mùa hè đ l a đ l y u th trên bàn h i ngh và ký k t Hi p đ nh Paris ngày 27-1-1973, rút quân và đ em 587 tù binh v n c.

Sau Hi p đ nh Paris, quân vi n cho VNCH b c t gi m đ n nh sau:

- Sau khi M rút, vi n tr quân s cho Vi t Nam C ng Hòa:

-Tài khóa 1973: hai t m t (2,1 t)

-Tài khóa 1974: m t t t (1,4 t)

-Tài khóa 1975: b y tr m tri u (0,7 t).

Năm 1975, giá d u lên t i n m t giá, đ n tăng giá 27% nên t i n vi n tr ch ng mua đ c bao nhiêu. Theo ông Cao Văn Viên t tháng 7-1974 cho t i tháng 4-1975 h a l c quân đ i VNCH gi m h n 70%, Trong khi vi n tr quân s c a C ng S n qu c t cho B c vi t giai đ n 1973-1975 v n không thay đ i m y so v i giai đ n 1969-1972 .

L c l ng chính qui BV giai đ n 1975 (20 s đoàn) g p hai l n h i 1972 (10 s đoàn), vũ khí đ n đ c năm 1975 cũng g p hai, ba l n 1972.

Ngày 10-3-1975, 3 s đoàn CSBV t n công chi m Ban Mê Thu t. Ngày 11-3-1975 TT Thi u h p tham m u cao c p t i Dinh Đ c L i p quy t đ nh tái ph i trí l c l ng b các vùng cao nguyên đ gi các vùng đông dân c . Ngày 13-3-75 Qu c H i M bác b 300 tri u quân vi n

bà tức. Hôm sau ngày 14-3-1975 ông ra làm nh rút b Pleiku, Kontum và Qui nh n đã d n đ n th m b i.

Tại quân khu 1 ông Thi u cho rút s đoàn Dù và đ a đi phòng th nhi u n i khác. Ngày 25-3 m t Hu và Chu Lai. Ngày 27-3 phòng th Đà N ng tr lên vô hi u tr c s h n lo n c a thành ph . Ngày 28-3 C ng quân pháo vào thành ph gây nhi u thi t h i nh n m ng, ngày 29-3 T ng Tr ng xin làm nh b Đà N ng, thành ph làm th hai c a Vi t Nam coi nh th t th . Cu i tháng 3-1975 quân khu 1 và 2 coi nh l t vào tay CSBV.

Tr c khi phát đ ng cu c t ng t n công Hà N i lên k ho ch hai năm 1975 và 1976 đ chi m mi n Nam nh ng sau cu c tri t thoái Cao nguyên và tình hình các quân khu 1 và 2 c a VNCH đang trên đà tan rã, B Chính tr BV đã h p ngày 25-3-1975 và kh ng đ nh th i c chi n l c m i đã đ n, Hà N i có đi u ki n s m hoàn thành cu c t ng t n công xâm l c, t p trung các l c l ng binh khí k thu t gi i phóng Sài Gòn tr c mùa m a.

Theo tài li u phía CS (h i ký Văn Ti n Dũng trang 141, 142), BV h i h chuyên ch b ng c ba ph ng ti n th y, b và hàng không đ đ chuy n v n vũ khí, quân nhu, nh n l c đánh x l ng m t ván bài chót. Quân khu 5 c a BV t ch c m t đoàn xe ch th ng vào Nam B ti p li u cũng nh chi n l i ph m v a l y đ c c a VNCH, đoàn xe do Thi u T ng Võ Th , phó T l nh Quân khu 5 ch huy. Trong khi y các sân bay Gia Lâm, Vĩnh Phú, Đ ng H i, Phú Bài, Đà N ng, Kontum nh n nh p khác th ng, các lo i máy bay lên th ng, v n t i, ch khách đ u đ c huy đ ng đ ch ng i, súng đ n, vũ khí, ch sách báo phim nh, tranh, nh c mà còn ch hàng t n b n đ Sài Gòn – Gia Đ nh v a in xong x ng in B T ng tham m u t i Hà N i.

Các b n sông H ng, sông Gianh, sông Mã, sông Hàn và các b n c ng H i Phòng, C a H i, Thu n An, Đà N ng ngày đêm nh n nh p. Các m t hàng quân s đ c b c x p k p th i lên các đoàn t u v n t i c a B Giao Thông v n t i và t u H i Quân nh n dân đ đ a vào Nam. Hà N i huy đ ng h t m i ph ng ti n th y b , hàng không đ chuy n ra m t tr n m t s l ng quân đ i và vũ khí l n ch a t ng có.

Ngày 4-4-1975 Phan Rang và Phan Thi t đ c sáp nh p vào Quân khu 3.

T ngày 8-4 -1975 Lê Đ c Th , trum CS B c Vi t ch t a phiên h p t i L c Ninh v i các cán b thu c Trung ng C c mi n Nam và B T ng tham m u CS. Th tuyên b thành l p B T l nh

chiến dịch giải phóng Sài Gòn Chiến dịch tên là Chiến Dịch Hồ Chí Minh, Tổng lãnh Địch Tịch ng Văn Tiến Dũng, Chính ủy Phạm Hùng, Phó Tổng Lãnh Thành Tịch ng Trần Văn Trà.

BV tiến công Phan Rang ngày 14-4-75 thì ngày 16 thì chiến dịch thành xã, hai ngày sau 18-4 Phan Thiệt cũng lọt vào tay BV.

Từ ngày 9-4-75 đến 15-4 số đoàn 18 BB chiến đấu anh dũng đẩy lui các đợt tấn công của BV tại Xuân Lộc, Long Khánh, năm ngày sau có lệnh lui binh.

Ngày 18-4 Quốc Hội Mỹ bác bỏ 722 triệu quân viện trợ kinh tế do Tổng thống Ford đưa ra. Giới chức ngoại giao quốc tế và tiến bộ BV thành thuyết nhàn nhàn chờ đòi nói chuyện với ông Dương Văn Minh, yêu cầu TT Nguyễn Văn Thiệu phải từ chức. Ngày 21-4 ông Thiệu từ chức, phó Tổng thống Trần Văn Hương lên thay. Ngày 24-4 ông Thiệu và Thủ tướng Khiêm bị nhốt ra đi.

CSBV đã đưa các quân đoàn vào sát vòng đai phòng thủ Sài Gòn chuẩn bị tấn công, cán cân quân sự nghiêng về phía Bắc Việt. Theo tài liệu phía CS là lực lượng của họ gồm: 4 quân đoàn 1, 2, 3, 4, và đoàn 232, bao gồm 15 sư đoàn bộ binh, 5 lữ đoàn bộ binh biệt lập, 4 trung đoàn tăng, thiết giáp và 6 trung đoàn đặc công. Quân sự tổng cộng khoảng 280 ngàn và 400 xe tăng và 420 pháo. Lực lượng tấn công của BV tổng cộng với 20 sư đoàn.

Lực lượng VNCH gồm các sư đoàn 25, sư đoàn 5, sư đoàn 18 (bị thiết hãm nhieu sau trận Long Khánh), sư đoàn Biệt động quân 106 mới thành lập, sư đoàn 22 di tản, các lữ đoàn Dù và TQLC di tản, đưa phần quân nghĩa quân, toàn bộ lực lượng được với 5 hoặc 6 Sư đoàn quân và thiết giáp. Theo ông Cao Văn Viên đến điểm của Quân khu 3 chỉ còn ذخائر trong kho tàng hai tuần lễ (Nhân Ngày Cuối Của VNCH, trang 92)

Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn Tổng lãnh Quân đoàn 3 VNCH khi này đã tổ chức phòng thủ Sài Gòn trên 5 tuyến chính với khoảng cách từ trung tâm thành phố xa hơn tám pháo của địch bác 130 ly của BV được thời gian và các căn cứ quan trọng tại Biên Hòa, Củ Chi, Lai Khê, Long Bình.

Phía Tây Bắc là Tuyến Củ Chi với Sư đoàn 25 bộ binh (BB) và hai Liên đoàn 8, 9 Biệt động

quân. Tuy n Bình D&# ng phía B&#c v&#i S&# đoàn 5 BB. Tuy n Biên Hòa phía Đông B&#c v&#i S&# đoàn 18 BB và &#c &# ng Xung kích Quân đoàn 3. Tuy n Vũng T&#u và Qu&#c &# 15 do L&# đoàn 1 Dù cùng v&#i m&#t Ti&#u đoàn thu&#c S&# đoàn 3 BB và các đ&#n v&# Thi&#t giáp, ĐPQ, Nghĩa quân c&#a Ti&#u khu Ph&#c Tuy ph&# trách. Tuy n Long An phía Nam ngoài &#c &# ng ĐPQ, Nghĩa quân c&# h&#u còn có S&# đoàn 22 BB ph&# trách c&# ng v&#i s&# tăng c&# ng c&#a Trung đoàn 12 thu&#c S&# đoàn 7 BB, Trung đoàn 14 thu&#c S&# đoàn 9 BB và Liên đoàn 6 B&#Q.

Năm tuy n phòng th&# chính c&#a VNCH cũng trùng v&#i 5 h&# ng t&#n công c&#a năm Quân đoàn CSBV.

Ngày 26-4-1975 CSBV đã b&#t đ&#u t&#n công vào Tr&# ng Thi&#t Giáp Long Thành, căn c&# N&#c Trong, đ&#c công t&#n công Tân c&# ng , c&#u xa &# , đài ra đa Phú Lâm nh&# ng h&# th&#t b&#i, b&# đ&#y lui. B&#c Vi&#t đã cho m&# chi&#n d&#ch H&# Chí Minh t&# 26-4, hai ngày tr&#c khi ông D&# ng Văn Minh lên làm T&# ng Th&# ng ch&# ng t&# h&# không đ&#m x&#a gì t&#i vi&#c th&# ng thuy&#t.

Ngày 27-4 t&#i ngh&# tr&# ng Diên H&# ng &# ng vi&#n qu&#c h&#i h&#p b&# phi&#u thu&#n trao quy&#n T&# ng th&# ng cho T&# ng D&# ng Văn Minh. Sáng ngày 27-4 S&# đoàn 3 BV t&#n công chi&#m Ph&#c L&# , L&# đoàn Dù rút v&# Vũng T&#u, S&# đoàn 18 đ&#c &# nh lui v&# gi&# Tr&# ng Bom. Phía Tây các căn c&# đ&#c theo Vàm C&# Đông &#n &#t b&# C&# ng quân chi&#m. BV pháo phi tr&# ng Biên Hòa d&# đ&#i, S&# đoàn 3 Không quân ph&#i di t&#n v&# Tân S&#n Nh&#t và C&#n th&#. Phía Tây Nam Đoàn 232 CS (g&#m 3 S&# đoàn) c&#t Qu&#c &# 4 nhi&#u n&#i đ&# ch&#n vi&#n binh t&# Quân khu 4, phía B&#c Quân đoàn 1 CSBV ti&#n v&# Th&# Đ&#u M&#t, phía Tây B&#c Quân đoàn 3 BV c&#t Qu&#c &# 1 và 21 đ&# ch&#n đ&# ng rút c&#a S&# đoàn 25 BB.

Chi&#u ngày 28-4 -1975 Đ&#i T&# ng D&# ng Văn Minh tuyên th&# nh&#m ch&#c T&# ng th&# ng t&#i dinh Đ&#c L&#p. Ch&# ng m&#t ti&# ng sau, trung úy phi công n&#m vùng Nguy&#n Thành Trung h&# ng d&#n năm phi c&# A-37 c&#a VNCH do BV chi&#m đ&#c ném bom phi tr&# ng Tân S&#n Nh&#t rung chuy&#n c&# tr&#i đ&#t khi&#n dân chúng Đô Thành h&#t ho&#ng.

T&# 4 gi&# sáng ngày 29-4 B&# TTM, phi tr&# ng Tân S&#n nh&#t, BTL H&#i quân b&# pháo kích nhi&#u. C&# ng quân chi&#m đ&#c Nh&#n Tr&# ch đ&#t hai kh&#u 130 ly pháo 300 qu&# vào Tân S&#n Nh&#t gây nhi&#u thi&#t h&#i. Các bãi đ&#u phi c&# , b&#n ch&#a nhiên li&#u, kho đ&#n b&# trúng pháo kích gây nhi&#u đám cháy &#n. S&# đoàn 325 BV chi&#m Nh&#n Tr&# ch, thành Tuy H&# , ti&#n v&# Cát Lái. S&# đoàn 304 chi&#m căn c&# N&#c Trong.

Trong khi y ông D ng văn Minh c ba ng i s gi đ n tr i David t i Tân S n Nh t đ th ng thuy t ng ng b n v i phái đoàn Quân s VC nh ng b Đ i tá Võ Đông Giang bác b .

Sáng ngày 29-4 Th t ng Vũ Văn M u đ c Văn th c a T ng th ng D ng Văn Minh yêu c u c quan Tùy viên quân s DAO ph i rút lui trong vòng 24 gi đ ng h . Ngay sau đó đoàn tr c thăng g m 81 chi c t h m đ i vào phi tr ng Tân S n Nh t, tòa Đ i S M , m t s cao c... đ di t n h n 1,000 ng i M và kho ng 6,000 ng i Vi t ra ngoài h m đ i sau 19 gi bay liên t c.

Tr a ngày 29-4 các v T ng lãnh có th m quy n t i B T ng tham m u và Bi t khu Th đô đ u đã “t u vi th ng sách”. Kho ng 3 gi chi u, ông D ng Văn Minh c m t s T ng lãnh và c u T ng lãnh vào làm vi c t i BTTM: Trung t ng Vĩnh L c T ng tham m u tr ng, Chu n T ng Nguy n H u H nh ph tá, Lâm Văn Phát T L nh Bi t Khu Th đô. Chi u 29-4 Trung T ng Vĩnh L c h p các T ng lãnh, sĩ quan cao c p còn sót i và kêu g i m i ng i c g ng hoàn t t trách nhi m. T i 29-4 ông D ng Văn Minh v n kêu g i các l c l ng Quân đ i VNCH trên đài phát thanh, i kêu g i i p đi i p i su t đêm.

“Các v T l nh Quân đoàn, S đoàn hãy gi v ng v trí và ch l nh m i”

Tân T ng Tham m u tr ng Vĩnh L c i n ti ng ch trích TT Thi u và kêu g i anh em binh sĩ gi v ng phòng tuy n.

“...H n đã đ cho c m t đ o quân tháo ch y nh m t lữ chu t, chính y gây ra th m tr ng này và bây gi cũng chính y là ng i b tr n.”

Theo i k c a Chu n T ng Tr n Quang Khôi, T l nh l c l ng xung kích Quân đoàn 3, vào lúc 12 gi tr a ngày 29-4-1975, Trung t ng Nguy n Văn Toàn tri u t p m t phiên h p kh n c p t i B T l nh S đoàn 18 t i Long Bình, ch có ba ông: T ng Toàn, T ng Khôi và T ng Lê Minh Đ o (T l nh s đoàn 18). T ng Toàn ban l nh cho T ng Đ o b o v Long Bình, T ng Khôi b o v Biên Hòa. Khi y S đoàn 25 BB t i C Chi đã b đánh tan, Chu n T ng Lý Tòng Bá b b t nh ng T ng Toàn đ u không cho T ng Khôi và T ng Đ o bi t. Sau đó T ng Toàn s p x p đ b tr n b ng tr c thăng ra Vũng T u cùng các T ng Lãm, T ng Hi p lên t u đánh cá ra kh i

Bu i chi u 29-4 B T l nh H i quân và Không quân di t n. M t Liên đoàn BĐQ t i B n Tranh B c M Tho đ c l nh tr c thắng v n v C n Đ c ngăn ch n Vi t C ng trên liên t nh l 5A nh ng không có tr c thắng, do đó Ch L n đ c coi nh b ng .

M i gi t i 29-4 Chu n T ng Tr n Quang Khôi liên l c v i B T ng Tham m u, Trung t ng Nguy n H u Có tr l i cho bi t ông đang ở bên c nh Đ i t ng D ng Văn Minh (t i dinh Đ c L p)

“Đ n 22 gi 10 có chuông đ n tho i reo Trung T ng Nguy n H u Có g i t i đ u giấy:

– Tôi là Trung T ng Có đây, tôi đang ở bên c nh Đ i T ng, anh cho chúng tôi bi t tình hình Biên Hòa nh th nào?

– Th a Trung ng tôi gi th xã Biên Hòa, Đ o gi Long Bình, Toàn đã b ch y, phi tr ng Biên Hòa b đ ch chỉ m, áp l c đ ch r t n ng h ng B c và Đông Biên Hòa.

1, 2, 3 phút trôi qua, đ u giấy T ng Có nói t p:

– Đ i T ng h i anh có th gi v ng Biên Hòa đ n 8 gi sáng mai, đ Đ i T ng nói chuy n v i bên kia đ c không?

Tôi tr l i không do d .

– Đ c, tôi có th gi v ng Biên Hòa đ n 08 gi sáng mai”

Trong máy đ n tho i, tôi nghe v ng t ng nói c a T ng Có báo cáo l i v i Đ i T ng

Mình. Cuộc cùng T ng Có nói:

– L nh c a Đ i T ng cho anh: Ch huy phòng th b o v Biên Hòa đ n 08 g sáng ngày 30-4-1975. Chúc anh thành công

Tôi đáp nh n.

Trích trong Chi n Đ u Đ n Cùng: Vai Trò C a L Đoàn 3 K Binh...

Kho ng g n 2 g sáng 30-4 BV pháo kích th xã Biên Hòa đ d i r i t p trung m t l c l ng h n h p b binh chi n xa c p trung đoàn t Ngã ba H Nai-Xa L t n công v h ng B T L nh Quân đoàn 3. Khi y Chi n đoàn 315 VNCH c a trung tá Đ Đ c Th o xông ra ch n đ ch, h a l c chi n xa M-48 áp đ o C ng quân, giao tranh quy t li t, m t s T-54 b b n cháy, đ ch ph i rút. Lúc 2 g sáng T ng Lê Minh Đ o cho bi t

Long Bình đã b tràn ng p ph i rút v nghĩa trang quân đ i r i v h ng Th Đ c.

Kho ng 3 g sáng BV i pháo kích Biên Hòa r t m nh và chính xác, T ng Khôi đoán C ng quân s t n công đ t đ i m Biên Hòa và ông đã chu n b tung c ba chi n đoàn Thi t giáp vào tr n đánh quy t đ nh. Thi t b t ng C ng quân đ a chi n xa đ n đ u, b binh theo sau li n b Chi n đoàn 315 đánh ch n đ u và b c s n khi n h ph i rút ch y ng c ra xa l , t đó Biên Hòa yên tĩnh.

Phía B c, căn c Lai Khê c a S đoàn 5 b đ ch pháo kích đ d i, qu n B n Cát b t n công.

Phía Tây hai Liên đoàn 8, 9 BĐQ b thi t h i n ng, VC b xác c trăm ng i cùng 18 xe tăng b b n cháy, Qu c l 1 g a Sài Gòn và C Chi b gián đ n.

Số đoàn 22 BB vẫn làm cho được tình hình phía Nam mới dù bị tấn công.

Ngày 30-4 Trung đoàn 24 BV (SĐ 10) giao tranh ác liệt với quân Dù tại Ngã Tà Bô y Hiên và Lăng Cha Cả, Công quân bị thiệt hại nặng tới 50% quân số. BV tấn công trại Hoàng Hoa Thám, BTL không quân. BV xâm nhập Ngã Tà Bô y Hiên, trong vòng 15 phút có 6 chiến xa bị Liên đoàn 81 Biệt Cách Dù bắn hạ, hạ bớt chiến đánh tại bãi phía rút khỏi ngã tư Bô y Hiên.

Theo Tô ng Hoàng Lạc, ông Đồng Văn Minh là cố gắng tại trại David Tân Sơn Nhứt để thuyết phục CS thu các phái đoàn bên xem có vật vát được tí nào không nhúng tay vào mặt mặt đòi phải buông súng đầu hàng nếu không sẽ pháo kích tan nát thành phố. Sài Gòn bây giờ đang nằm trong tầm pháo của Công quân. Phòng tuyến đã dần dần sụp đổ dưới các đợt tấn công, pháo kích của BV, họ đã vào sát thành phố.

Theo là Tô ng Khôi, 8 giờ sáng ngày 30-4-1975 tại Biên Hòa, liên lạc với BTTM nhưng không được, ông bèn họp các đơn đoàn trưởng, liên đoàn trưởng, chiến đoàn trưởng để trao đổi tin tức, thảo luận tình hình mặt trận, tình thế binh sĩ rút tụt, không có ai đào ngũ, các sĩ quan thi hành quân lệnh nghiêm chỉnh. Nóa giờ sau, Tô ng Khôi kết luận buổi họp, ông cho rằng Biên Hòa không còn là mặt tiêu tấn công của CSBV, họ bị Biên Hòa tập trung lực lượng tấn công Sài Gòn. Tô ng Khôi bèn ban lệnh hành quân để đưa được các đơn vị của Lạc Tô ng Xung Kích như Biệt Cách Dù, tiểu đoàn Dù, Lữ đoàn TQLC, lữ đoàn kỵ binh, các chiến đoàn 315, 322, 318 tiến vào Sài Gòn theo đường xe lửa Biên Hòa-Sài Gòn và xa lộ Đồi Hàn để cứu nguy Thủ đô.

Tô ng Khôi duy trì đoàn quân liên lạc, các đơn vị VNCH rời Biên Hòa trong trật tự, trang phục chỉnh tề, tác phong nghiêm chỉnh, không hề nao núng, giữ kỷ luật hành quân nghiêm chỉnh đây khi còn Đồi Tô ng Đồi Cao Trí chỉ huy xông trận trên chiến trường Campuchia. Sau đó ông lên trực thăng quan sát thực địa tình hình yên tĩnh, các cánh quân ta tiến đến và họ nhúng tay Sài Gòn, nhúng tay kháng của để bên trực tiếp quân bị đè bẹp ngay, khi ấy là 9 giờ sáng ngày 30-4-1975. Tô ng Khôi bay với họ nhúng Gò Vấp, từ trên cao nhìn xuống thấy nhúng đoàn quân xa chiến đấu lính, nhúng xe tăng, xe kéo pháo của CSBV nhúng nhúng con rắn dài trên xa lộ Biên Hòa và trên Quốc lộ 13 bò vào Sài Gòn. Tô ng Khôi đáp trực thăng xuống trại Phù Đổng để liên lạc với BTTM, các cánh quân thì giáp của ông và đơn vị Bình Trị u giữ khu nhà thờ Fatima. Khi nghe máy thu thanh phát ra là kêu gọi nhúng chiến đấu của Tô ng thúng Đồng Văn Minh, ông để cho các đơn vị để nhúng buông vũ khí và chấm dứt quy định chỉ huy của mình.

Lúc 10 giờ 30, TT Đồng Văn Minh trên radio lệnh cho sĩ quan các cấp hãy liên lạc với các đơn vị Công Hòa Miền Nam nếu gặp nhúng để giao nộp vũ khí, thực hiện nhúng bên tại chỗ trong khi

ông và chính phủ đang chờ các nhà lãnh đạo Cộng hòa Miền Nam tiếp diễn bàn giao quy định hành tránh để máu vô ích. Chuẩn T ng Nguyễn h u H nh phó T ng tham mưu tr ng cũng kêu gọi các cấp sĩ quan liên lạc các đơn vị CHMN nội g n nh t để giao nộp vũ khí. M t giờ sau xe tăng BV vào dinh Đ c L p, h bu c ông D ng Văn Minh phải lên đài phát thanh Sài Gòn tuyên bố đầu hàng.

Các tài liệu M (Vietnam, A History; The World Almanac Of The Vietnam War) đều nói Bùi Tín là người đi đầu CSBV vào tiếp thu dinh Đ c L p. Nay phía CS đưa ra một phiên bản tin khác nhau về cuộc tiếp thu này, có người nói Bùi Văn Tùng chính người thi t giáp là người đã tiếp thu, có người nói Cao Đăng Chi m, có người nói Đ i tá Nam Long.... Đ i với chúng ta những nguồn tin này cũng cần có gì đáng bàn.

Thiếu T ng Phạm Văn Phú, T lnh Quân khu 2 sau khi nghe tin đầu hàng bèn u ng thu c đ c t sát. T i Căn c Lai Khê, Chuẩn t ng Lê Nguyên V , T lnh S đoàn 5 t sát.

Quân khu 4 vẫn còn nguyên vẹn 3 S đoàn bộ binh 7, 9, 21 và gần 200,000 Đ a phòng quân, Nghĩa quân. Thiếu T ng Nguyễn Khoa Nam T lnh Quân Khu 4 không cho gi t s p c u Long An nh T nh tr ng đ ngh .

Theo lời kể của Trung úy Lê Ngọc Danh, tùy viên của T ng Nam thì ông là người nhân ái, sùng đạo Phật không muốn đổ máu thêm.

“Là một T lnh Quân đoàn, đã nằm trong tay những đơn vị trung thành, T ng Nguyễn Khoa Nam có thể ra lệnh tiếp c chỉn đầu, nhưng là vì T ng có lòng nhân ái, không muốn binh sĩ và đồng bào đổ máu vô ích, ông không cho phá cửa, ông không muốn có người chết thêm”

Trích trong “Thiếu T ng Nguyễn Khoa Nam”, Bút ký của Trung úy Lê Ngọc Danh.

Thiếu T ng Lê Văn H ng, T lnh phó t sát chỉ u t i 30-4, hôm sau 1-5 T ng Nam cũng t sát lúc 7 giờ 30 sáng, Chuẩn t ng Trần Văn Hai T lnh S đoàn 7 cũng tuân t i t.

Ngày 30-4-1975 kết thúc cuộc chiến tranh dài nhất thế kỷ khi đầu tiên của đêm 19-12-1946 khi Võ Nguyên Giáp ra lệnh tấn công quân Pháp tại Hà Nội. Trước đây tất cả các nước phương Tây cũng như Mỹ, những cuộc biểu tình rầm rộ chống chiến tranh, kết án chính sách xâm lược của Mỹ, đòi hòa bình cho Việt Nam những không thấy ai đòi CSVN rút quân về Bắc thủ cũn đình chiến. Nay CSBV xé bỏ Hiệp Định Paris mới ký chừa ráo mồm, xua đi binh công khai xâm lược miền Nam trước mắt quốc tế, trước mắt những nước đã ký kết và công nhận Hiệp Định Paris. Nay thì cả thế giới cả trẻ mới lớn ch ra mà nhìn chống thấy ai nói đến công bằng hợp tình hợp lý, như thế thì công bằng ở chỗ nào?

Mười năm sau chiến tranh, năm 1985 cựu Đại Sĩ Mỹ Martin đã cho Giáo sư Nguyễn Tiến Hng coi bức thư của Tổng thống Dân Quốc Tưởng Giới Thạch do mặt sĩ quan trưởng Dinh Độc Lập mang qua sáng ngày 29-4-1975. Bức thư yêu cầu cơ quan DAO rút lui trong vòng 24 giờ đồng. Ông NT Hng cho rằng đây là mặt tài liệu lịch sử, văn kiện của cùng của VNCH gửi Mỹ, bức thư được in lại trong cuốn Khi Dân Quốc Minh Tháo Chạy trang 393 như sau:

Góc bên trái đầu: VNCH, Phái TT, Số 033-TT/VT

Giới thiệu văn thư ghi:

Mặt H a T c.

Tổng Thống Việt Nam Cộng Hòa

Kính Gửi Ông Đại Sĩ Hoa Kỳ tại Việt Nam.

Thưa ông Đại Sĩ.

Tôi trân trọng yêu cầu ông Đại Sĩ vui lòng ra chỉ thị cho các nhân viên của Cơ quan Tùy Viên Quốc Phòng DAO rời khỏi Việt Nam trong vòng 24 giờ đồng kể từ ngày 29-4-1975 để về n đ hòa bình Việt Nam sớm để c giữ i quý t.

Trên tr ng kính chào ông Đ i S .

Sài Gòn ngày 28-4-1975

Đ i T ng D ng Văn Minh

M t

GS Nguy n Ti n H ng có nói thêm:

“Bình luận về th này Kissinger nói th ng ra: Vì l ch trình này trùng h p v i l ch trình rút lui c a chúng tôi, nó đã th c s giúp cho chúng tôi tháo ra mà không b ch trích là M đã b r i đ ng mình c a mình”

(Trang 394)

Khi Martin nh n th c a ông D ng Văn Minh, ông sai cô Eva Kim đánh th tr i T ng th ng D ng Văn Minh.

“Kính Th a T ng Th ng.

Tôi v a nh n đ i c th c a Ngài đ ngày 28-4 yêu c u tôi ra ch th ngay cho các nhân viên c a C quan Tùy Viên Qu c Phòng DAO r i kh i Vi t Nam trong 24 giờ đ ng h .

Tôi xin thông báo đ Ngài hay là tôi đã ra ch th nh Ngài yêu c u. Tôi tin r ng Ngài s ra l nh cho quân đ i c a chính ph Ngài c ng tác b ng m i cách đ làm đ dành cho v c di chuy n các nhân viên DAO.

Tôi cũng hy v ng Ngài s can thi p v i phía bên kia (phía B c Vi t) đ Tùy Viên Qu c Phòng và nhân viên c a ông ta đ c ra đi an toàn và tr t t ”

Trân tr ng

Graham Martin, Đ i s Hoa K .

(Trang 394)

Cũng v giai tho i ông D ng Văn Minh yêu c u M r i Vi t Nam trong vòng 24 gi , c u Đ i Tá Ph m Bá Hoa có k l i trong bài Gi Th 25: theo đó c iu Đ i Tá Nguy n Linh Chiêu, b n cũ c a ông D ng Văn Minh đã k l i ngày 15-11-1991 t i nhà riêng c a ông Chiêu ở Orange County, ông cho bi t đã có đ p ti p xúc v i ông D ng Văn Minh t i Paris đ u năm 1991.

“Toàn b câu chuy n ng n đó có đ o n c u Đ i tá Chiêu h i c u T ng Th ng D ng Văn Minh.

– T i sao anh m i nh n ch c T ng Th ng mà anh ra l nh đ u i M v n c?

– ‘Moa’ không đ u i M . B n vẫn đ u i M là do Đ i S Martin (Hoa K) đ a cho ‘Moa’ và yêu c u ‘Moa’ ph b n.

Ph n cu i câu chuy n ch có th nh ng nó cho th y Hoa K đã an bài ch n tranh ch ng C ng c a Vi t Nam C ng Hòa chúng ta đ n t n cùng chi t t. Vì v y mà chúng ta không ng c nhiên khi b n vẫn “đ u i M ” v a phát đi trên làn sóng đài phát thanh Sài Gòn thì t ng đoàn tr c thăng

Hoa Kỳ thu c H m Đ i 7 c a h t ngoài kh i Thái Bình Đ ng ào ào vào Sài Gòn, c nh các tr c thẳng đó tức tr c ng ch n trên đ ng bay c a c a Hàng Không M u H m v y”

Trích trong Đồi Giồng Ghi Nh , H i ký c a c u Đ i Tá Ph m Bá Hoa.

Nay d n d n nh u bí m t qu c gia đã đ c ti t l , nh đó chúng ta m i th y t t c ch là m t t n tu ng h l ch s , th t h t n c nói.

Ngoài ra, sau ngày 30-4-1975, ông Nguy n Văn Thành c u T ng th ký ph Phó T ng th ng ti t l kho ng h tu n tháng 4-1975, Ông Tr n Văn H ng g p ông Thi u đ nh Đ c L p v nói cho ông Thành bi t là ông Đ i s M nh Đ i S Anh nói v i ông Thi u hãy bàn giao ch c T ng th ng cho ông H ng đ ông H ng bàn giao cho ông Đ ng Văn Minh. Ông H ng r t b c t c nh ng không t ch i đ c.

Theo GS Nguy n Ti n H ng ng i M tin là Hà N i m i đ u có ý th ng thuy t sau l i thời.

“B c Vi t đ i ý đêm 27-4.

T i Sài Gòn theo Đ i S Martin, tuy là h i tháng ba ông đã có tin tình báo là Hà N i đã quy t đ nh đi t i m t ch n th ng hoàn toàn quân s , nh ng c ông và Polgar không đ t n ng s chính xác c a b n tin này. Theo ông lý do là vì cùng m t lúc đó l i có thông tin t phía đ i d n c a M t Tr n Gi i Phóng bên Âu châu, m t t Stocholm (Th y Đ n) và m t t Paris, c hai đ u cho bi t r ng h cũng mu n có m t g i pháp chính tr . Ngoài ra Martin còn suy lu n nh đã trình b y trên, là chính Hà N i cũng mu n m t g i pháp chính tr đ k t thúc m t cách êm đ p vì h còn mu n nh n đ c v n tr c a qu c t sau này.

Th nh ng theo ông “Không hi u vì m t lý do nào đó, đêm ngày 27-4, B c Vi t đã b t ch t thay đ i tín hi u, quy t đ nh ch n g i pháp hoàn toàn quân s và nh v y g i pháp chính tr đã không còn n a” v đ m này chính Kissinger cũng đã xác nh n trong m t cu c h p báo ngày 5 tháng 5, 1975 r ng cho t i ngày 27-4, Hoa Kỳ v n có nh u hy v ng Hà N i không đ nh đi t i m t ch n th ng hoàn toàn quân s và còn mu n đ u đình v i ông Đ ng Văn Minh .

Khi Đ ng Minh Tháo Ch y trang 390-391.

Ng i M gi b gây th khéo l m, v i cán cân l c l ng quân s vào nh ng ngày 26 và 27-4-1975 nghiêng h n v phía B c Vi t, h l i mu n th ng thuy t v i ông D ng Văn Minh và trong khi VNCH ch còn đ n đ đánh trong m i m y ngày? Khi c m đã t i mi ng r i CS l i không ch u x i? L ch s đã cho th y CS ch ch u th ng thuy t khi h đang t th y u thí d t i Hà N i 1945.

T sau ngày ký Hi p Đ nh Ba Lê đ n tháng 10-1973 tình hình t ng đ i yên tĩnh. Tháng 6-1973 Qu c h i M bi u quy t c t ngân kho n cho t t c các h t đ ng quân s M t i Đông D ng Vi t, Miên, Lào. Tháng 10-1973 Qu c H i ra đ o lu t h n ch quy n T ng Th ng v chi n tranh (War Powers Act), T ng Th ng ph i tham kh o ý ki n Qu c H i tr c khi g i quân đi tham chi n.

Đánh h i th y M b Đông D ng, B c Vi t bèn thay đ i đ ng l i đ u tranh t chính tr sang quân s b o l c. Đ i H i 21 c a B Chính Tr t i Hà N i trong tháng 10 quy t đ nh đ u tranh quân s , tr c h t ti n đánh các đ n bót l t , phát tri n tuy n đ ng xa l Đông Tr ng S n.

Sau khi ký Hi p đ nh Paris, Hà N i cho kh i công xây tuy n đ ng xa l Đông Tr ng S n hay hành lang 613, song song v i đ ng mòn H Chí Minh nh ng n m trong đ a ph n Vi t Nam C ng Hòa t Đ ng H i cho t i L c Ninh, đ n đ u 1975 thì công trình hoàn thành dài 1,200 km. Đ c theo Đông Tr ng S n là h th ng đ n đ u t Qu ng Tr qua Tây Nguyên t i L c Ninh.

H đã x đ ng 16 ngàn xe v n t i đ chuyên ch binh khí, k thu t, đ n d c, l ng th c chu n b cho chi n tr ng mi n Nam trong hai năm 1973 và 1974. Chi u dài toàn b h th ng chi n l c Tr ng S n t i 1975 là 16,000 km g m 5 h th ng đ ng tr c dài 5,500 km, 21 đ ng tr c ngang dài 1,020 km, m t đ ng h th ng đ n đ u dài 5,000 km.

Nh th BV đã chu n b cho k ho ch đánh chi m mi n Nam b ng quân s t sau Hi p đ nh Paris, khó có th tin r ng h mu n th ng thuy t b ng gi i pháp chính tr nh ng i M l m t ng ho c gi v l m t ng

Do sai lầm trong kế hoạch tái phân trí lực lượng của TT Thiệu, Quân khu 1 và 2 đã lọt vào tay CS nhanh chóng cuối tháng 3-1975, miền Nam mất khoảng hơn 40% vũ khí đạn dược, mất 40% các đơn vị tinh nhuệ, thiếu chiến, thiếu hậu cần trên 700 khẩu pháo, trên 800 chiến giáp, các kho đạn, tiếp liệu tại miền Trung mất hết, mất phần lớn lọt vào tay BV. Trùng tình hình này, trong tháng 4-1975 miền Nam không còn mất tia hy vọng tồn tại ngoại trừ sự yểm trợ của B-52.

Hồi đầu tháng 4-1975, BV đưa nốt 3 Sư đoàn tăng trở bộ thuộc quân đoàn 1 vào Nam nâng tăng số lên gần 20 Sư đoàn với quân số bổ sung đầy đủ bao vây Sài Gòn chặt chẽ (Toàn bộ lực lượng BV gồm 4 quân đoàn 1, 2, 3, 4, và đoàn 232 tăng cường 15 Sư đoàn bộ binh, 6 trung đoàn đặc công, trên mức trung đoàn đặc biệt) trong khi phòng tuyến bờ sông VNCH chỉ có khoảng chỉ 6 Sư đoàn với quân số thiếu hụt. Trùng sự chênh lệch quá nhiều của vũ khí đạn dược và quân số như vậy tại sao BV lại phải thay đổi kế hoạch của Dßng Văn Minh? Theo ông Trần Văn Đôn trong hồi ký Việt Nam Nhân Chứng, Đßng Văn Minh cho biết Hà Nội chỉ muốn nói chuyện với ông Dßng Văn Minh mà thôi.

Khoảng 22, 23 – 4-1975, Công quân pháo kích 4 hßa tiễn 120 ly nß long trở vào Khánh Hòa gây nhiều đám cháy lớn, đài BBC cho biết họ cần nhß cáo chính phủ Sài Gòn phải bàn giao cho một chính quyền do họ chọn. BV công nhận quyßt đòi ông Nguyễn Văn Thiệu và Trần Văn Hßng phải tiếp tục bàn giao cho Dßng Văn Minh để đánh lực lượng họ, họ không muốn chính quyền Sài Gòn trong tay những người có lập trường công nhận như các ông Thiệu, Hßng vì BV sẽ phải tốn thời gian nhiều mà chỉ chiếm được một phần thành phố Sài Gòn tan nát. Với chính phủ ôn hòa Dßng Văn Minh, công nhận chiến tranh sẽ như họ, họ sẽ dễ dàng chiếm thủ đô, chúng ta đã thấy từ ngày 26-4-1975, trùng khi Dßng Văn Minh lên làm Tổng Thống, Công quân đã bắt đầu mở chiến dịch Hồ Chí Minh, họ không đem xßa gì thời gian thay.

Người Mỹ cũng vĩnh viễn xßp tìm kiếm pháp thả hißp để ru ngß dân Sài Gòn ngộ họ ra đi êm thßm, họ cũng nói vài câu nhân nghĩa, sự thực có mất gì mất lợi nói.

Ông Trần Bình Nam đã tóm tắt một tài liệu của CIA gửi một ngày 19-2-2009, dài 243 trang (CIA and the generals: Covert Support to the military government in South Vietnam) đăng trên báo điện tử Danchimviet.com, tuy nhiên Trần Bình Nam cũng cho biết, các tài liệu như là tình báo không hoàn toàn trung thực, chúng tôi xin trích một số đoạn như đây từ bài CIA Và Các Ông Tổng, Chương 9 – Tìm Lại Đßu Hàng Và Di Tßn.

D i đây là đo n nói v BV quy t đ nh dùng quân s .

“Ngày 16-4 quân đ i B c Vi t chi m Phan Rang..... Tin tình báo c a CIA t Hà N i xác nh n tin đã b t r ng Hà N i quy t đ nh chi m Sài Gòn b ng vũ l c càng s m càng t, ch m l m là tr c ngày sinh nh t c a ông H Chí Minh 19-6”

Nói v vi c bàn giao T ng th ng 28-4 d i đây.

“S nh m ch c a Minh không thay đ i gì k ho ch c a Hà N i k t th c chi n tranh b ng vũ l c nh ngu n tin tình báo t Hà N i đã cho b t”

Đo n nói v T ng Minh c ng i ra Hà N i th ng thuy t kho ng 24, 25, 26-4, v đi m này có khác v i ngu n tin báo chí Sài Gòn h i y (4-1975) cho bi t mi n Nam (ông Minh) đ ngh c m t b tr ng ra B c nh ng b Hà N i bác b .

“Phe t ng Minh cũng ráo r t chu n b . Minh g i hai ph tá sang Paris g p phái đoàn B c Vi t và xin g i m t phái đoàn ra Hà N i. Đ i d n Hà N i trong U ban Quân s b n bên đ ngh ph ng ti n di chuy n v i phái đoàn Hoa K , và Hoa K cho m t máy bay đ c bi t đ a phái đoàn c a Minh ra B c”

Đo n d i đây cho th y M s p x p đ Sài Gòn đ u hàng, ch ng th mà khi ông D ng Văn Minh v a lên làm T ng th ng, đài BBC đã nói tr ng ra là đ đ u hàng.

“Ngày 18-4 Hanos G Toth, m t đ i tá ng i Hungary trong phái đoàn qu c t k m soát đ ình chi n g p Polgar (CIA) và cho bi t qua các cu c nói chuy n v i phái đoàn Hà N i ông ghi nh n r ng Hà N i ch mu n tăng s c ép đ Sài Gòn s p đ n ch không mu n có m t cu c t n công quân s đ k t thúc ch đ Toth nói Hungary t ng n m mùi th t tr n và tàn phá nên không mu n th y Sài Gòn b tàn phá nh Berlin năm 1945. Polgar h u đây là l i nh n c a Hà N i nên bên c nh vi c di t n, Polgar và đ i s Martin lo tìm cách thuy t ph c Thi u t ch c và thành l p m t chính ph liên h p g m các thành ph n thiên C ng đ đ u hàng “

Nói chung h s gi i m t trên cũng không m i l g i cho l m, qua m t s đ o n trích d n chúng ta th y BV gi v th ng thuy t đ làm cho chính quy n Sài Gòn s m tan rã. Còn phía Hoa K thì rõ ràng là h s p x p đ a D ng Văn Minh lên đ đ u hàng cho đ c vi c nhà n c. Ch ng qua D ng Văn Minh cũng ch là quân c c a M nh Ng y n Văn Thi u mà thôi.

K t Lu n.

Trong ph n k t lu n cu n Nh ng Ngày Cu i C a VNCH, c u T ng Tham m u tr ng Cao Văn Viên cho r ng c p lãnh đ o VNCH không nh n th y rõ s thay đ i chính sách ngo i giao c a Hoa K khi h chuy n sang th a hi p hòa hoãn v i Trung C ng, Nga Xô. Vì v y lãnh đ o VNCH đã không uy n chuy n thay đ i chính sách qu c gia cho phù h p v i tình th mà v n tin t ng vào nh ng l i h a h n xa v i c a ng i M .

C u T ng Viên cho th y ông Thi u sai l m ch v n theo đ u i k ho ch quân s c ng r n mà theo ông nó đã l i th i vì Hoa K đã thay đ i chính sách, th a hi p v i C ng S n qu c t . Theo T ng Viên ông Thi u đúng ra ph i uy n chuy n thay đ i k ho ch qu c gia có nghĩa là nên th ng thuy t v i BV sau khi ký hi p đ nh Paris. Ông Thi u đã sai l m v chính tr mà c v quân s , nh chúng ta đ u đã bi t k ho ch tái ph i trí l c l ng c a ông đ rút b Quân khu 1 và 2 đã đ a t i s p đ tan tành.

Ông Cao Văn Viên cho r ng sau Hi p đ nh Paris 27-1-1973, VNCH c n ph i uy n chuy n thay đ i k ho ch qu c gia, nh v y con đ ng th ng thuy t, hòa gi i c a ông D ng Văn Minh đ c coi nh phù h p v i th c tr ng và tình th nh ng chua chát thay ông ta l i không đ kh nă ng đ làm chuy n y. H n ai cũng đ u đã bi t sau ngày 1-11-1963, D ng Văn Minh đã n m quy n Qu c tr ng, c đ n tay mà còn ch ng ph t đ c thì th h i v i tình hình b p b ênh nh “tr ng đ ng đ u g y” tháng 4-1975, ông có th làm gì h n đ c?

Nhi u ng i cho r ng T ng th ng Nixon và ph tá Kissinger ép bu c VNCH ký k t hi p đ nh Paris đ a t i s p đ mi n Nam, nay nhi u bí m t đã đ c ti t l , vi c c t gi m quân vi n t i x ng tu m i là nguyên nhân chính. B n tin Vi t Ng đài VOA ngày 2-7-2007 nói c u b tr ng qu c phòng Laird th i Nixon lên ti ng cho bi t VNCH thua tr n vì b M c t vi n tr .

CSVN đã ti t l trong m t bu i h i th o qui mô t i Sài Gòn ngày 14-4 và 15-4-2006 (theo BBC.com) trong giai đ o n 1961-1964 CS qu c t vi n tr cho mi n B c 70,295 t n hàng quân

số, mà chỉ năm sau giai đoạn 1973-1975 vì nó đã tăng lên 724,512 tỷ, gấp hơn 10 lần.

Trong khi tỷ lệ quân đội của Mỹ cho miền Nam giảm dần

- Tài khóa 1973: hai tỷ (2,1 tỷ)

- Tài khóa 1974: một tỷ (1,4 tỷ)

- Tài khóa 1975: bảy trăm triệu (0,7 tỷ).

Trong khi đó thì cuộc khủng hoảng dầu mỏ đã làm giá xăng tăng gấp bốn. Bởi vậy mãi cho tới cuối ngân sách năm 1975 chỉ là trên dưới 350 triệu.

Khoản quân đội 350 triệu hồi 1975 còn thua kém quân đội 1963 (384 triệu) chút đỉnh. So sánh với quân số cho miền Bắc và miền Nam ta có thể đoán đã có sự xấp xỉ đối tượng của các siêu cường.

Nay ngược lại ta nhìn nhận phần chiến hay cuộc chiến thì đất nhà là nguyên do chính đưa tới chiến tranh Việt Nam. Đông Dương vì nó đã thúc đẩy Quốc hội trời tay chính phủ. Lập pháp Hoa Kỳ đưa vào lá phiếu của người dân, nay phong trào phản chiến đã ném đổ Quốc hội, chúng ta không lý làm việc lập pháp của Việt Nam rồi Đông Dương không thể ngừng tiến. Ngược lại Mỹ chính Nixon đã kéo dài chiến tranh thêm 4 năm nữa (1969-1972) làm thiệt mạng thêm hơn 20,000 quân Mỹ, thiệt hại vô ích. Nhiều người Việt quốc gia đổ trách nhiệm cho Nixon, Kissinger làm sụp đổ miền Nam. Sự thúc đẩy làm Tổng thống đầu năm 1969 Nixon đã hứa chấm dứt chiến tranh trong danh dự, đưa quân về nước, ông vẫn cố níu kéo miền Nam nhưng cuộc chiến thì đất nhà lên quá cao khiến ông đành bỏ tay không làm gì được.

Nhiều người tin rằng Nixon còn làm Tổng thống thì miền Nam chắc chắn đã mất, sự thúc đẩy dù ông có còn thì cũng bỏ Quốc hội trời tay vì không còn ngân sách để dùng sức mạnh của pháo đài bay B-52 trên ngấn CSBV vì phạm, và vì đạo luật mới War Powers Act

(10-1973) hän chä quyän Täng thäng vä chiän tranh. Khi BV xua quân chiäm miän Nam, ông cũng sä chä phän đäi xuäng cho cä hänh thäc chä cũng chäng làm gäi hän đäc.

Cäu Đäi Tá Phäm Bá Hoa mäi:

“Trong lúc trên đäi 200,000 quân cäa Quân đoàn IV, chäa mät trän đánh quan träng nào, cũng chäa mät vä Tä länh nào bä chäy, đä phäi buông súng đäu hàng theo länh cäa Täng thäng Đäng Văn Minh!

Giới Thiä 25.

Ông Phäm Bá Hoa tä vä tiäc vì quân khu 4 vän còn nguyên vän 3 sä đoàn chính qui (SĐ7, SĐ9, SĐ21) và gän 200,000 Đäa phäng quân, Nghĩa quân mà phäi đäu hàng. Mäc dù có thä rút vä Vùng 4 cäm cä thêm đäc mät, hai tuän lä, nhäng ông Đäng Văn Minh đã quá chán nän tuyät väng tuyên bä đäu hàng đä tránh đä máu vô ích, ông không muän có ngäng i chät thêm. Cũng có thä ông làm theo ý muän cäa ngäng i Mä, hä muän Miän Nam thua nhanh gän đä ra đi êm thäm không còn äu tä khäc khäai.

Trä läi mät cuäc phäng vän ä Häi Ngoäi, Đäng Văn Minh nói:

“Tôi không cäu đäc näc nhäng tôi phäi cäu dân”.

Có ngäng i kät án ông đäu hàng giäc, có ngäng i khen ông đã cäu đäc Sài Gòn khäi cän binh đao, khóäi läa nhäng dù ông Đäng Văn Minh hay mät nhà lãnh đäo nào khác trong giai đä n này cũng chä làm đäc đän thä thôi. Mäc dù không phäi chính trä gia läi läc, ông cũng đã có lòng ä läi vä đät näc đang trong cän nguy khän đä hy väng tìm đäc mät läi thoát cäu may.

Mäy năm träc nhân ngày kä niäm Quäc hän 30-4-2006 täi häi ngoäi, mät nhà báo có nói Sài Gòn cuäi tháng 4-1975 có nhiäu thä rác, trong đó có cä rác chính quyän, ông Đäng Văn Minh đã đi läm cái danh chính quyän mà ngäng i ta vät bä vào đäng rác. Câu nói thät chua chät

nh&# ng cũng r&# t chân th&# c, chính quy&# n vào gi&# th&# 25 nh&# m&# t ng&# n đèn c&# n d&# u cháy leo lét ch&# m&# t c&# n gió tho&# ng là ph&# t t&# t, ng&# i ta đã v&# t nó vào đ&# ng rác nh&# ng ông D&# ng Văn Minh v&# n còn ti&# c r&# l&# m lên cái h&# danh &# y.

Chi&# u ngày 29-4, T&# ng D&# ng Văn Minh c&# ba ng&# i s&# gi&# vào tr&# i David Tân S&# n Nh&# t đ&# th&# ng thuy&# t và xin phía CS đ&# ng pháo kích thành ph&# Sài Gòn, phía CS yêu c&# u tân T&# ng th&# ng ph&# i đ&# u hàng s&# m đ&# tránh đ&# máu.

D&# ng Văn Minh dù không có tài nh&# ng ông đã t&# ra có nhi&# u tình th&# ng và thi&# n chí v&# i dân chúng Th&# đô, đã làm h&# t s&# c mình đ&# tránh th&# m c&# nh núi x&# ng sông máu cho nhân dân. Nhi&# u ng&# i lên án ông là k&# đ&# u hàng quân xâm l&# c, dù ông D&# ng Văn Minh có lên thay th&# ông Tr&# n Văn H&# ng hay không thì mi&# n Nam cũng v&# n s&# p đ&# , cũng v&# n ph&# i đ&# u hàng vì nh&# đã nói &# trên, sau khi ông Thi&# u ra đi, đ&# n d&# c ti&# p li&# u c&# a quân đ&# i h&# u nh&# ki&# t qu&# , chính quy&# n mi&# n Nam y nh&# m&# t ng&# n đèn c&# n d&# u ch&# c&# n m&# t c&# n gió tho&# ng là ph&# t t&# t.

C&# u TT Nixon nói

“Ngày 21 tháng 4, T&# ng th&# ng Thi&# u t&# ch&# c hy v&# ng r&# ng ng&# i k&# v&# ông có th&# tránh cho S&# Sài Gòn kh&# i b&# tan nát vì tr&# n đánh cu&# i cùng. M&# t th&# i gian sau T&# ng D&# ng Văn Minh lên thay, ông Minh đ&# nh th&# ng thuy&# t v&# i đ&# i ph&# ng, nh&# ng ch&# ng có hy v&# ng gì. Sài Gòn ch&# ng còn gì đ&# th&# ng thuy&# t. Hà N&# i th&# y th&# ng l&# i đã g&# n k&# nên không thích th&# ng thuy&# t mà ch&# mu&# n nu&# t tr&# n.

Ngày 30-4 năm 1975, xe tăng c&# a BV nghi&# n xích s&# t trên đ&# ng ph&# Sài Gòn, quân đ&# i VNCH m&# t h&# t tinh th&# n . Lúc này ch&# ng c&# v&# i quân xâm l&# c ch&# là vô ích”

No More Vietnams, trang 200

Sau ngày mi&# n Nam s&# p đ&# , đ&# c CS ph&# c h&# i quy&# n công dân, ông D&# ng Văn Minh đã phát bi&# u nhi&# u câu có l&# i cho quân chi&# m đóng, ông đã t&# h&# i ông, đã t&# chôn vùi danh d&# c&# a mình. Khi s&# n hà nguy bi&# n ông đã có can đ&# m đ&# ng ra gánh vác vi&# c qu&# c gia đ&# i s&# , sao l&# i không gi&# khí phách đ&# n cùng đ&# l&# u danh muôn thu&# ?

Ng i ta th ng nói cháy nhà ra m t chu t, n c r t m i bi t cá th i, vào Gi th 25 c a mi n Nam, trong khi nhi u v T ng lãnh t m t sao cho t i b n sao đã lên k ho ch “T u vi th ng sách”, v n có nh ng v anh hùng khác v i lòng qu c m và tinh th n trách nhi m cao đã chi n đ u anh dũng, gan d cho đ n gi phút cu i cùng c a cu c chi n nh các T ng Tr n Quang Khôi, Lê Minh Đ o, Lý Tòng Bá, Lê Nguyên V ...

M c dù không th y m t tia ánh sáng cu i đ ng h m, h v n can đ m, chi n đ u h t lòng cho đ t n c t i gi phút chót, nh ng ti c thay s ng i tr ng danh d nh th xem ra quá ít. M c dù ít, nh ng các v này cũng đã giúp gi đ c danh d cho Quân Đ i Vi t Nam C ng Hòa.

Tr ng Đ t

(Trích trong Cu c Chi n Vi t Nam Đ i Nhi u Khía C nh, xu t b n 2010)

Tham kh o.

Nguy n Đ c Ph ng: Chi n Tranh Vi t Nam Toàn T p, 1963-1975, Làng Văn 2001.

Nguy n Đ c Ph ng: Nh ng Tr n Đánh L ch S Trong Chi n Tranh Vi t Nam, 1963-1975, Đ i Nam.

Cao Văn Viên: Nh ng Ngày Cu i C a Vi t Nam C ng Hòa, Vietnambibliography, 2003.

Đoàn Thêm: 1969 Vi c T ng Ngày, Xuân Thu.

Nguy n Ti n H ng: Khi Đ ng Minh Tháo Ch y, H a Ch n Minh, 2005.

Tr n Quang Khôi: Chi n Đ u Đ n Cùng: Vai Trò C a L Đoàn 3 K Binh và L c L ng Xung Kích QĐ III Trong Năm Ngày Cu i C a Cu c Chi n Vi t Nam. Nguoivietboston.com .

Ph m Bá Hoa: Gi Th 25, Ng i Vi t Dallas, s ngày 21-8-2009.

Tr n Văn Đôn: Vi t Nam C ng Hòa, 10 Ngày Cu i, Trích trong H i ký Vi t nam Nhân Chúng.

Lâm L Trinh: T ng Th ng Hai Ngày D ng Văn Minh, Ng i Vi t Dallas 30-6-2005.

Danchimviet.com: Tr n Bình Nam, CIA Và Các Ông T ng, Ph n 6, Ch ng 9: Tìm L i Đ u Hàng Và Di T n.

Motgoctroi.com: Đài VOA Ngày 2-7-2007: C u B Tr ng Qu c Phòng Hoa K (Laird): Vi t Nam C ng Hòa Thua Tr n Vì B M C t Vi n Tr .

Motgoctroi.com: V ng H ng Anh: Nh ng Ngày Cu i C a Vi t Nam C ng Hòa,

Ph m Hu n: Nh ng U t H n Trong Tr n Chi n M t N c 1975, Cali 1988.

Ph m Hu n: Cu c Tri t Thoái Cao Nguyên 1975, Cali 1987.

Hoàng L c, Hà Mai Vi t: Vi t Nam 1954-1975, Nh ng S Th t Ch a H Nh c T i Texas 1990.

Tr n Đông Phong: Vi t Nam C ng Hòa, 10 Ngày Cu i Cùng, Nam Vi t 2006

Đinh Văn Thiên: M t S Tr n Đánh Tr c C a Ngõ Sài Gòn, Nhà xu t b n Quân đ i nhân dân, Hà N i 2005.

Đ ng Phong, 5 Đ ng Mòn H Chí Minh, nhà xu t b n Trí Th c Hà N i, 2008

Văn Ti n Dũng: Đ i th ng Mùa Xuân, Nhà xu t b n Quân đ i nhân dân, Hà N i 2005.

D ng Đình L p: Cu c T ng Ti n Công Và N i d y Mùa Xuân 1975, Nhà xu t b n T ng H p T.P.H.C.M 2005.

Richard Nixon: No More Vietnams, Arbor House, New York 1985.

Lam Quang Thi: Autopsy The Death Of South Viet Nam, 1986, Sphinx Publishing.

The Word Almanac Of The Viet Nam War: John S. Bowman – General Editor, A Bison-book 1985.

Stanley Karnow: Viet Nam, A History, A Penguin Books 1991.

Marilyn B. Yuong, John J. Fitzgerald, A. Tom Grunfeld: The Viet Nam War, A history in documents, Oxford University Press 2002.

Lewis Sorley: L ch S Quân L c Vi t Nam C ng Hòa, Tr n Đ Cung d ch, Ng i Vi t Dallas s 26-4-2006.

L Lan: Cu c Chi n 30 Năm Nhìn L i T Đ u, Sài Gòn Nh Dallas 28-4-2006.

Lê Quang L ng: Thiên Th n Mũ Đ Ai Còn Ai M t, Ng i Vi t Dallas 7-10-2005.

Nguy n K Phong: Ng i M Và Chi n Tranh Vi t Nam, Ng i Vi t Dallas 21-6-2006.

H Đinh: S Đ oàn 18 B Binh Và Nh ng Ngày T Chi n T i Xuân L c, Sài Gòn Nh Dallas
cu i tháng 4-2005.

H i Tri u, Trung Nghĩa: Bán Ti u Đ i Bi t Cách Dù & Tr n Đánh Ch p Nhoáng Sau L nh Đ u
Hàng 30-4-75, Sài Gòn Nh , cu i tháng 4-2006.

Lê Ng c Danh: Thi u T ng Nguy n Khoa Nam, bút ký c a sĩ quan tùy viên T ng Nguy n
Khoa Nam, Bút Vi t 28-4-2006